

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP, ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số: 3589/TTr-SXD, ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Lai Châu

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- VPUBND tỉnh: V1, V4, CB, HCC;
- VNPT Lai Châu (để ph/h);
- Lưu: VT, Hcc4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng 1.013237 Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày Thường trực HĐ xét cấp CCHNHHĐXD xử lý hồ sơ; Tổ chức thi sát hạch * Thời gian thực hiện: 03 ngày Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN * Thời gian thực hiện: ½ ngày Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Thường trực HĐ xét cấp CCHNHHĐXD ghép mã, in chứng chỉ * Thời gian thực hiện: 01 ngày Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Cá nhân

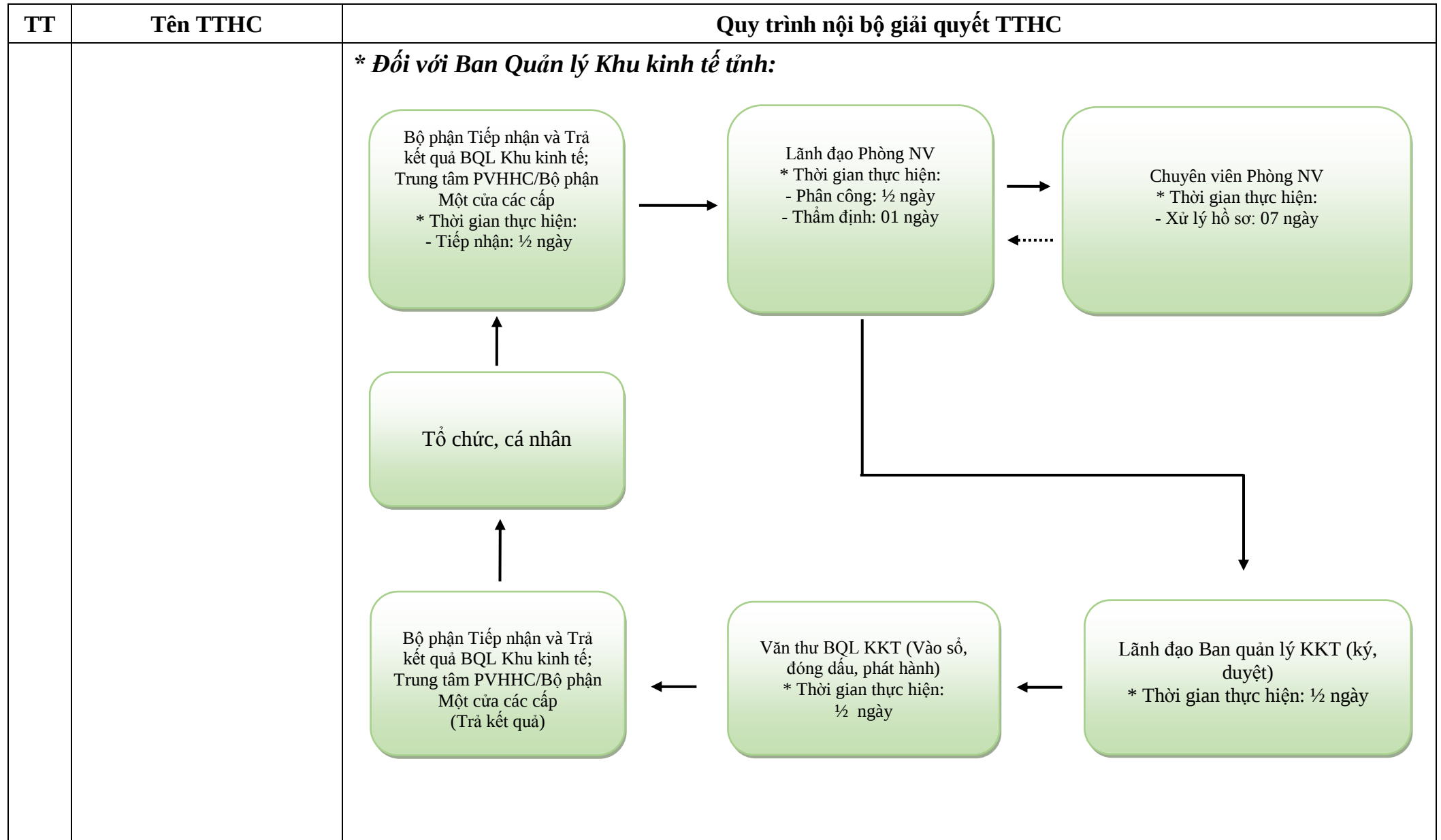
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng 1.013219 Thời gian thực hiện: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 07 ngày] C --> D[Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD ghép mã, in chứng chỉ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> B </pre> The flowchart illustrates the internal process for converting a professional certificate for construction activities. It begins with an individual (Cá nhân) submitting an application to a one-stop service department (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp), which takes ½ day. The application is then processed by the Standing Committee for the Issuance of Construction Professional Certificates (Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD xử lý hồ sơ) within 7 days. This is followed by a review and decision by the Leadership of the Standing Committee (Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN) within 1 day. The process continues with the Leadership of the Department of Construction (Lãnh đạo Sở Xây dựng) signing and approving within 1 day, then the Standing Committee for the Issuance of Construction Professional Certificates (Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD) coding and printing the certificate within 1 day. The Department of Construction (Văn thư Sở Xây dựng) then stamps and issues the certificate within ½ day. Finally, the one-stop service department (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp) returns the certificate to the applicant, completing the process.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng 1.013217 Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày] C --> D[Lãnh đạo HĐ xét cấp CCHNHĐXD thẩm định; trình quyết định cấp CCHN * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Thường trực HĐ Xét cấp CCHNHĐXD ghép mã, in chứng chỉ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013222) Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013224) Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for adjusting the construction activity license for foreign contractors. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the application. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động xây dựng' (Director of the Department of Construction Management), who coordinates and reviews the application. This is followed by the 'Chuyên viên phòng Quản lý hoạt động xây dựng' (Staff of the Department of Construction Management) who conduct the detailed review. The process then goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Department of Construction (signature)), who approves the application. The approved application is then processed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Department of Construction Secretariat (stamping and issuing)). Finally, the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department (issuing results)) issues the adjusted license to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual), who then returns it to the initial 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp'.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013236) Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng <pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 07 ngày] G --> F F --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] </pre>



TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013231) Thời gian thực hiện: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 06 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] B --> C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày"] C -.-> B B --> D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> G["Tổ chức, cá nhân"] G --> A </pre> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

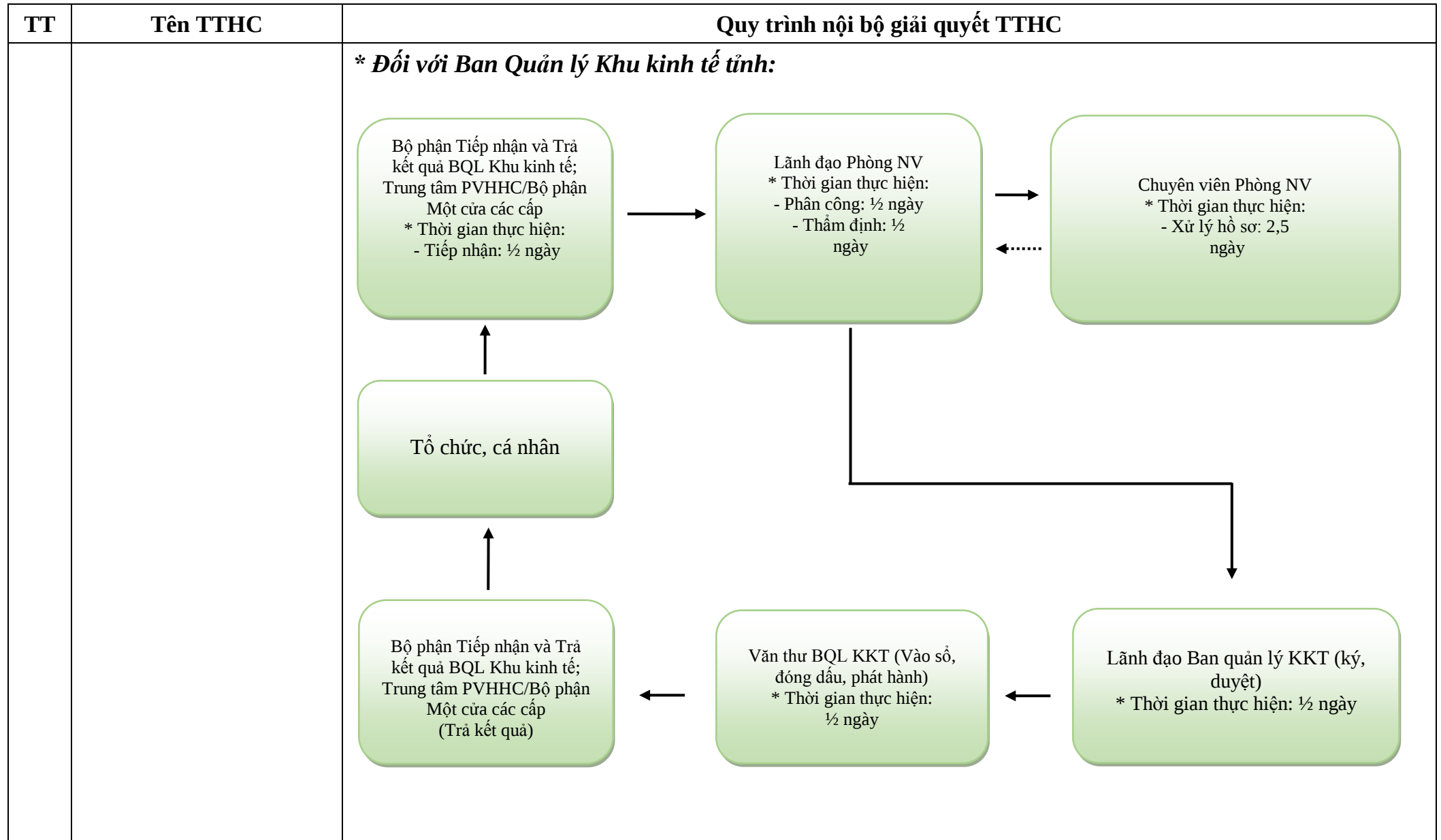
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013238) Thời gian thực hiện: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 06 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] B --> C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày"] C -.-> B B --> D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> A </pre> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
10	Cấp giấy phép xây dựng di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013230) Thời gian thực hiện: <i>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 07 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày"] B --> C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 07 ngày"] C -.-> B B --> D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] B --> F F --> A </pre>

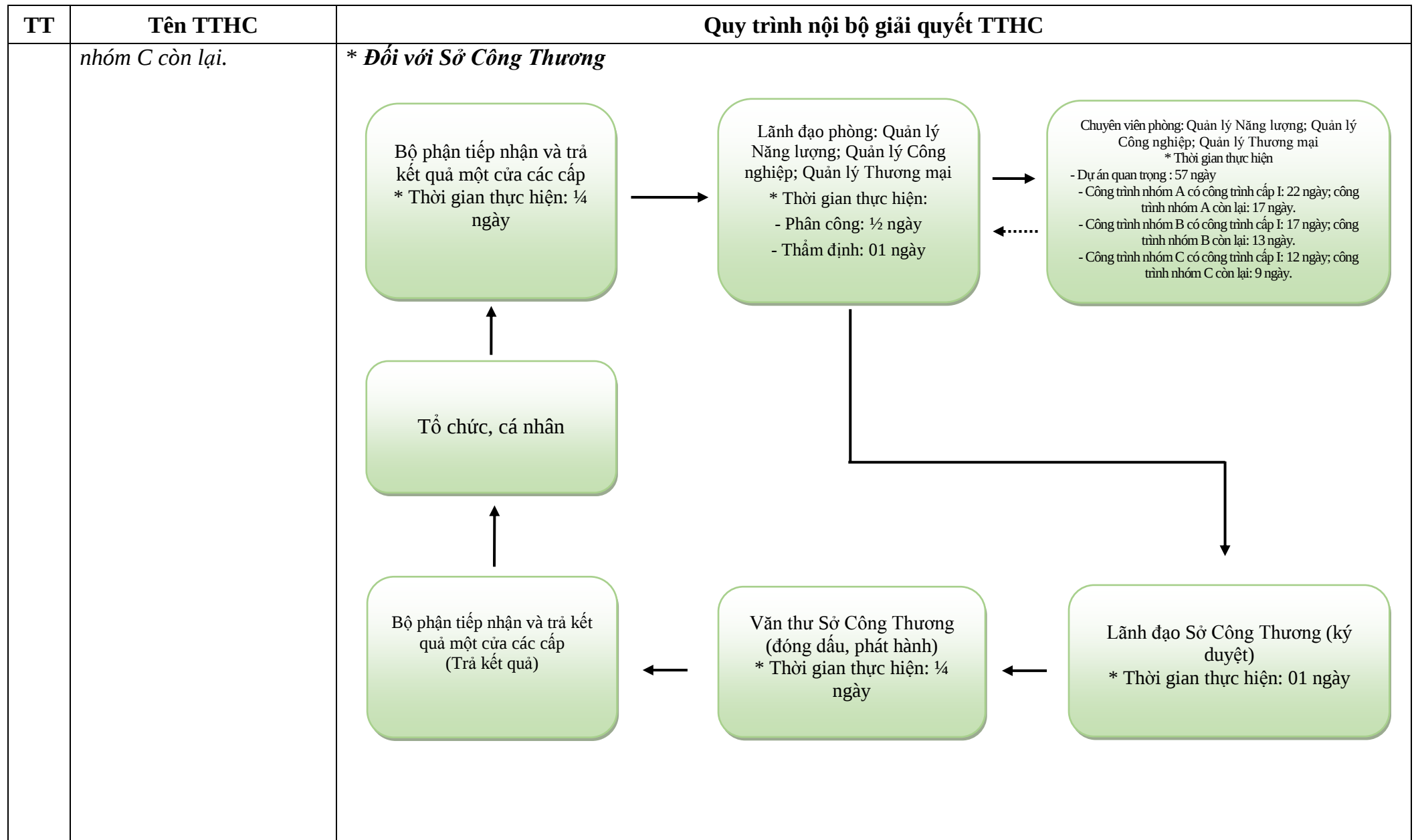
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013233) Thời gian thực hiện: <i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] G -.-> F G --> B </pre>

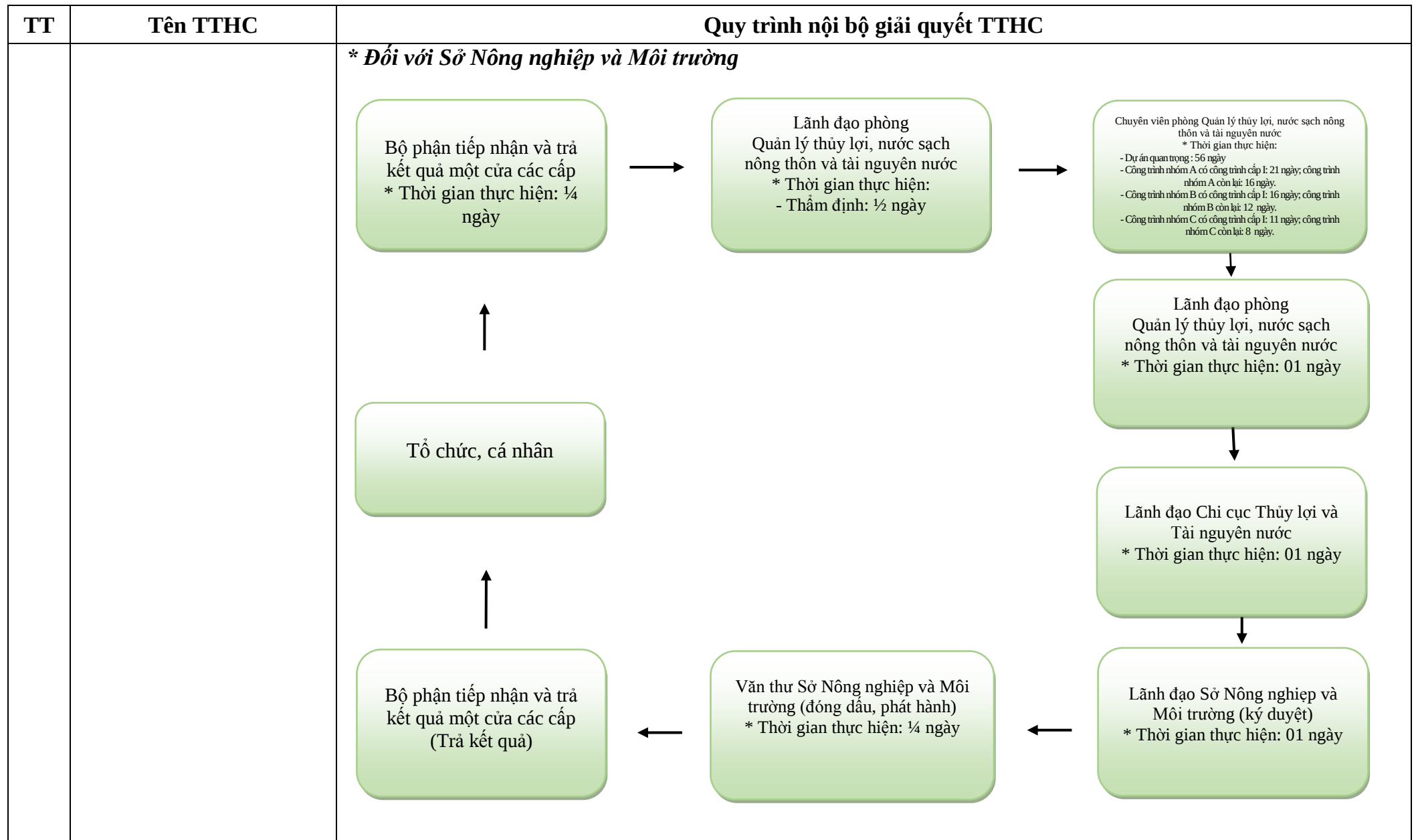


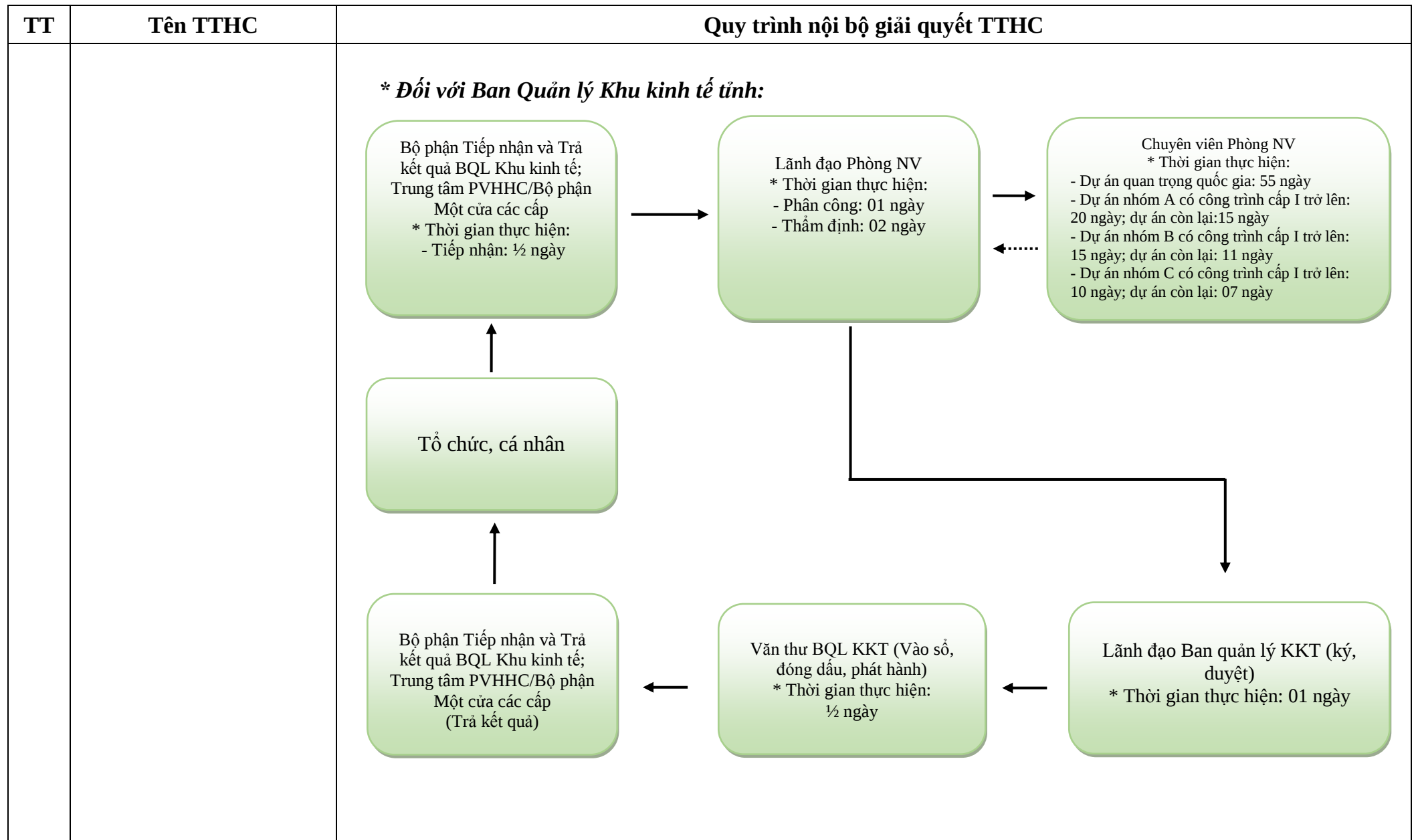
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013235) Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Đối với Sở Xây dựng: <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Nhà ở * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] G -.-> F F --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] </pre>

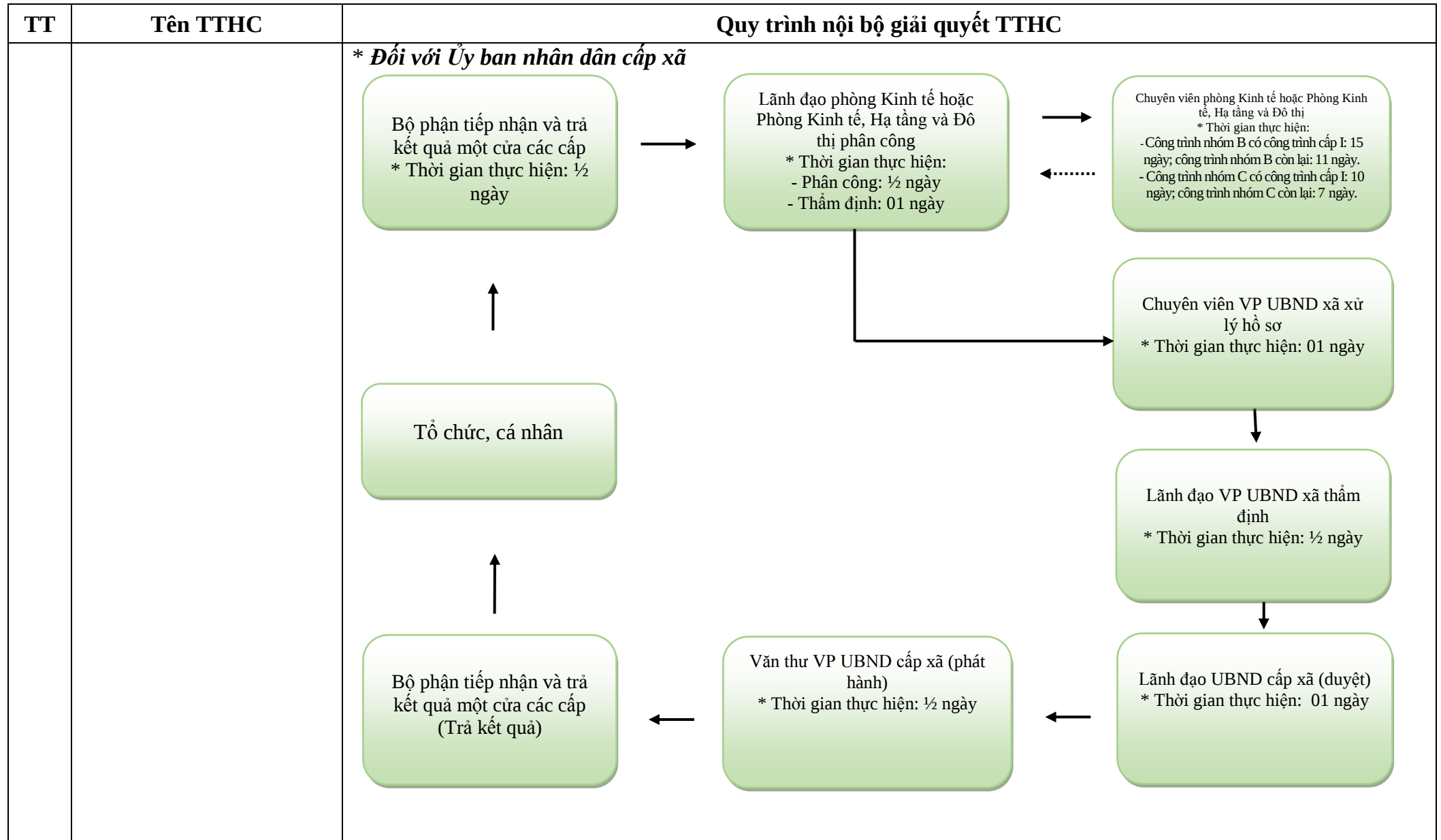
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		* Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: <pre> graph TD A["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày"] B --> C["Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 2,5 ngày"] C -.-> B B --> D["Lãnh đạo Ban quản lý KKT (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư BQL KKT (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả BQL Khu kinh tế; Trung tâm PVHHC/Bộ phận Một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
13	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh. (1.013239) Thời gian thực hiện: - Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án	* Đối với Sở Xây dựng <pre> graph TD A[Lãnh đạo phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1,5 ngày] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Tổ chức, cá nhân] C --> D[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] G --> H[Tổ chức, cá nhân] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] I --> A </pre> Lãnh đạo phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1,5 ngày Chuyên viên phòng: Quản lý hoạt động xây dựng; Kinh tế và Vật liệu xây dựng * Thời gian thực hiện - Dự án quan trọng : 56 ngày - Công trình nhóm A có công trình cấp I: 21 ngày; công trình nhóm A còn lại: 16 ngày. - Công trình nhóm B có công trình cấp I: 16 ngày; công trình nhóm B còn lại: 12 ngày. - Công trình nhóm C có công trình cấp I: 11 ngày; công trình nhóm C còn lại: 8 ngày. Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày









TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
14	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013225) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 07 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] C -.-> B C --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> I[Tổ chức, cá nhân] I --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 07 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
15	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013229) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 06 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] D -.-> C C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
16	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013232) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 07 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] D -.-> C C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
17	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013226) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 06 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày] B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] C -.-> B D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I[Tổ chức, cá nhân] --> A H --> I </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ½ ngày Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Công trình: 06 ngày - Nhà ở riêng lẻ: 04 ngày Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
18	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013227) Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 03 ngày] D -.-> C C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
19	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) 1.013228 Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C --> E[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] I --> B </pre>